

Trong những năm qua, nhờ thực hiện chính sách đổi mới của Đảng, nền kinh tế nói chung và kinh tế nông nghiệp nói riêng, đã có những bước phát triển. Bộ mặt và đời sống nông thôn đã có những thay đổi đáng kể. Số hộ gia đình có mức sống cao hơn ở nông thôn ngày càng tăng. Song bên cạnh đó vẫn tồn tại một bộ phận nông dân nghèo. Đó là



những gia đình không những thiếu vốn cho sản xuất mà còn thiếu ăn thường xuyên.

Theo kết quả điều tra của Tổng cục Thống kê năm 1989 thì cơ cấu hộ nông dân theo thu nhập bình quân như:

- Hộ giàu chiếm 8,1%
- Hộ khá chiếm 10,3%
- Hộ trung bình chiếm 26,5%
- Hộ nghèo chiếm 55,1%

Trong khi đó 80% dân số nước ta là nông dân. Giải quyết vấn đề nông dân nghèo và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn là một yêu cầu cấp bách không những mang tính chất xã hội, nhân đạo mà còn mang tính chất kinh tế. Bởi vì nền kinh tế không thể phát triển cao và ổn định nếu vẫn còn tồn tại một tỷ lệ khá cao nông dân nghèo, từ đó sẽ kéo theo rất nhiều vấn đề kinh tế - xã hội.

Đối với nông thôn nước ta hiện nay, sản xuất hàng hóa chưa phát triển cao, đơn vị sản xuất chủ yếu là hộ kinh tế gia đình, năng suất thấp khối lượng hàng hóa chưa nhiều, trình độ dân trí nhìn chung chưa hiểu biết nhiều về nền sản xuất hàng hóa, chỉ xoay quanh việc tự cung tự cấp và sự bán ơn

20 PHÁT TRIỂN KINH TẾ



đối với nông thôn, Dự thảo chiến lược kinh tế xã hội đến năm 2000 ghi rõ: "Nhà nước tập trung sức hỗ trợ xây dựng nông thôn mới..."

Các chính sách tài chính, tín dụng, giá cả, đầu tư, cung ứng vật tư... Phải khuyến khích sản xuất tăng thu nhập và sức mua của dân cư nông thôn". Và Nghị quyết hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ V khóa VII đã đề ra những định hướng cơ bản về mục tiêu, phương hướng, chính sách và các biện pháp chủ yếu để tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn; trong đó xác

HO VAY NÔNG HỘ

ĐIỀU CẦN QUAN TÂM

NGUYỄN HỒNG HẢI

Chi nhánh Trung tâm Đào tạo và NCKH Ngân hàng TP.HCM



định những yêu cầu, nhiệm vụ của hoạt động tiền tệ, tín dụng và ngân hàng trên địa bàn nông nghiệp - nông thôn.

Ngày 28.6.1991, HDBT đã ban hành chỉ thị 202/CT và Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp VN ban hành văn bản số 499/TDNN ngày 12.7.1991 về cho vay hộ sản xuất kinh doanh nông, lâm, ngư, diêm nghiệp.

Thực hiện những định hướng chỉ thị và văn bản nói trên, các chi nhánh ngân hàng nông nghiệp huyện trên cả nước đã tiến hành chuyển hướng đầu tư về nông thôn và cho vay trực tiếp đến hộ sản xuất. Tính đến cuối năm 1993, tỷ trọng vốn cho vay đã thay đổi đáng kể: doanh nghiệp quốc doanh 33%, hộ sản xuất 57%, các thành phần kinh tế khác 10%. Điều đáng mừng là hộ nông dân vay và trả nợ rất tốt, ngân hàng đã có quan hệ tín dụng với 5,1 triệu hộ. Đó là bước tiến ban đầu trong việc thực hiện xóa

nặng nề từ phía Nhà nước. Đối với người nông dân, đây là vấn đề lớn và là bài toán cần giải của bất cứ quốc gia nào, kể cả những nước có nền kinh tế phát triển.

Ở các nước trong khu vực, tín dụng nông hộ được coi là giải pháp hữu hiệu

nhất, đây là một chính sách lớn. Đối với nước ta, cần được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về việc xóa đói giảm nghèo từng bước ổn định, xây dựng và phát triển nông thôn mới.

Để thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước

đổi giảm nghèo, góp phần cải thiện đời sống cho nông dân, tuy nhiên vẫn không thể tiến kịp sinh hoạt và đời sống của thành thị.

Qua khảo sát hơn 2 năm thực hiện việc cho vay nông hộ chúng tôi nhận thấy:

- Vốn tín dụng luôn luôn là đòn bẩy khai thác các tiềm năng kinh tế.

- Vốn tín dụng góp phần tích cực vào việc xóa đói giảm nghèo ở nông thôn.

- Từng bước hạn chế và đẩy lùi tệ nạn cho vay nặng lãi lâu đời ở nông thôn.

- Giải quyết được việc làm cho hàng triệu lao động ở nông thôn.

- Xóa dần các tệ nạn ở nông thôn như rượu chè, cờ bạc, mê tín...

- Thúc đẩy nông hộ khá và làm giàu ở những nơi có điều kiện địa lý tự nhiên thuận lợi.

- Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, mở mang và tạo tiền đề hình thành thị trường hàng hóa ở nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Số vốn cho vay nông hộ còn quá thấp so với yêu cầu thực tế.

- Nguồn vốn cho vay chủ yếu là nguồn vốn ngắn hạn nên hộ sản xuất kinh doanh chưa có điều kiện đầu tư chiều sâu.

- Đối tượng cho vay chỉ mới tập trung ở những hộ có tài sản thế chấp, mức độ cho vay qua tín chấp còn thấp.

- Nhiều chi nhánh ngân hàng huyện chưa mạnh dạn trong cho vay nông hộ.

- Thủ tục vay vốn còn nhiều phiền hà, trong khi nông dân trình độ thấp không rành thủ tục pháp lý phải đi lại nhiều lần mất thời gian và tốn kém chi phí.

- Thời gian cho vay còn gò ép, chưa thực sự phù hợp với chu kỳ sản xuất nông nghiệp.

- Địa bàn cho vay còn trải rộng, chi phí nghiệp vụ tăng.

Từ những nhận định về thực tế cho vay nông hộ, chúng tôi thấy nổi lên hai vấn đề:

1. Chúng ta đang chuyển đổi từ nền kinh tế kế

hoạch hóa tập trung sang cơ chế kinh tế thị trường với nhiều thành phần kinh tế cùng hoạt động bình đẳng để phát triển; có nhiều vấn đề cần phải được xem xét một cách đầy đủ, trong đó có nội dung hoạt động tín dụng ở nông thôn.

2. Vấn đề vốn cho sản xuất và lưu thông tiền tệ trong nông thôn hiện nay là vấn đề bức xúc và nan giải. Nó không những là nhu cầu bức thiết cho sản xuất - đời sống đối với nông nghiệp -

3. Mở rộng các hình thức huy động vốn tạm thời nhàn rỗi của dân cư và các tổ chức kinh tế trên địa bàn.

4. Đẩy mạnh doanh số cho vay nông hộ và tăng mức cho vay nông hộ không phân biệt điều kiện tín chấp hay thế chấp nếu hộ sản xuất làm ăn có hiệu quả và trả nợ đúng hạn.

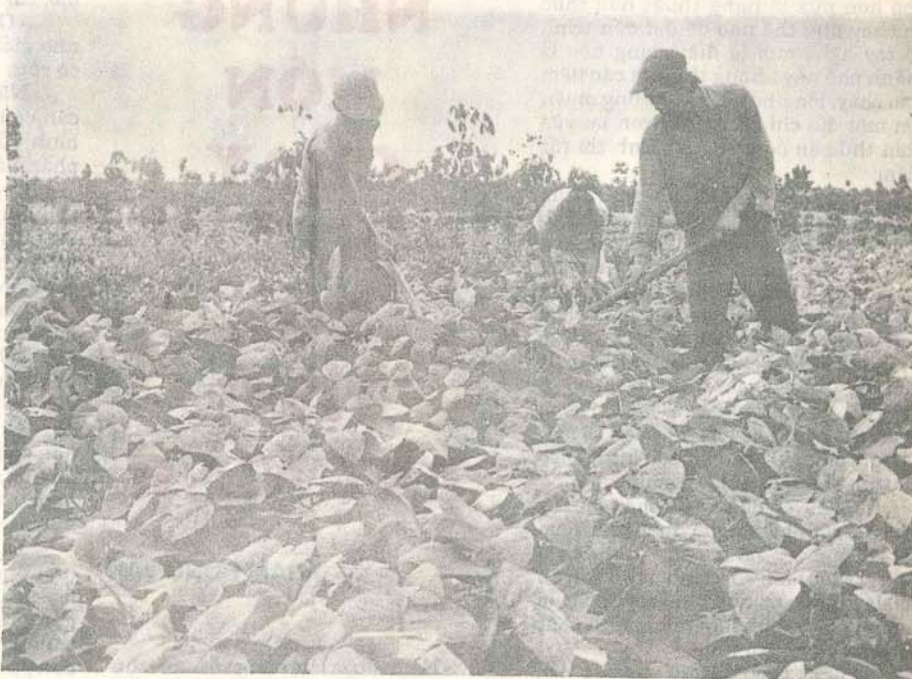
5. Mở rộng thêm việc cho vay trung hạn để phù hợp với chu kỳ sản xuất nông nghiệp.

6. Cần có các tổ công

chúng tôi, Nhà nước cần có một số biện pháp lớn để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển và xây dựng nông thôn mới như:

- Giúp đỡ trong khâu tiêu thụ nông sản hàng hóa được kịp thời là rất cần thiết. Điều đó có ảnh hưởng trực tiếp cho quá trình tái sản xuất của người nông dân không bị gián đoạn.

- Có chính sách giá cả thích hợp luôn ổn định để giúp người nông dân yên tâm trong sản xuất. Điều



nông thôn, mà còn là nhu cầu về lâu dài của chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Từ những vấn đề trên chúng tôi xin có mấy ý kiến như sau:

1. Sớm có một tổ chức chuyên về lĩnh vực cho vay nông hộ (có thể giao cho ngân hàng hoặc tài chính hoặc một tổ chức khác) để tập trung nguồn vốn về một đầu mối.

2. Cần có chính sách tín dụng riêng về cho vay nông hộ phù hợp với đặc điểm của nông dân và nông thôn bao gồm nguyên tắc, thủ tục hồ sơ, đối tượng, mức cho vay, lãi suất.... Với mục tiêu giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn.

tác cho vay nông hộ tại xã để giải quyết công việc và hướng dẫn đầy đủ kịp thời cho nông dân, hạn chế việc đi lại nhiều lần.

7. Cần có quy định về sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và các tổ chức đoàn thể có liên quan đến thủ tục cho vay.

8. Cần có những chính sách ưu đãi đối với cán bộ ngân hàng theo dõi cho vay nông hộ.

9. Phải chú trọng bồi dưỡng kiến thức nông nghiệp cho cán bộ phụ trách lãnh vực này.

10. Cần có sự bảo trợ của Nhà nước về vốn và tranh thủ sự tài trợ của các tổ chức quốc tế.

Đối với mặt trận nông nghiệp, ngoài việc hỗ trợ vốn cho sản xuất, theo

này làm cho người nông dân sớm hoàn trả được vốn vay đồng thời giúp được nông dân ổn định và nâng cao cuộc sống.

- Cần thiết xây dựng cơ sở hạ tầng cho nông thôn, trước mắt chủ yếu tập trung vào mở các tuyến giao thông, điện, nước ngọt...

Việc giáo dục nâng cao trình độ văn hóa cho nông thôn là vấn đề cấp thiết để có thể áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật hiện đại vào nông nghiệp.

Những suy nghĩ trên là những biện pháp giúp cho việc sử dụng vốn trong nông nghiệp có hiệu quả và giúp cho ngành ngân hàng chúng ta thêm vững lòng tin để đầu tư vốn cho nông nghiệp - nông thôn với quy mô ngày càng lớn hơn ♣